

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 1073 - CV/HVHC&QTC
V/v tuyển sinh đào tạo các trình độ
tiền sĩ, thạc sĩ, cử nhân năm 2025

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

- Các Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể cơ quan Trung ương;
- Các Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh, thành phố;
- Các Viện Nghiên cứu, Học viện, Trường Đại học, Trường Cao đẳng;
- Các Tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Học viện Hành chính Quốc gia sáp nhập vào Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, sau sáp nhập Học viện Hành chính Quốc gia đổi tên thành Học viện Hành chính và Quản trị công (theo Quyết định số 214-QĐ/TW ngày 28/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Ngày 08/01/2025, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 55-QĐ/HVCTQG quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính và Quản trị công, theo đó Học viện Hành chính và Quản trị công là cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có chức năng đào tạo các trình độ đại học và sau đại học, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và cung ứng dịch vụ công về hành chính, quản lý nhà nước và quản trị công, pháp lý theo yêu cầu của Đảng, Nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và nhu cầu của xã hội. Về chức năng đào tạo, Học viện Hành chính và Quản trị công tiếp nhận và tiếp tục tổ chức đào tạo 33 ngành và chuyên ngành đào tạo trình độ đại học và sau đại học của Học viện Hành chính Quốc gia.

Trong hơn 66 năm xây dựng và phát triển, Học viện Hành chính Quốc gia (nay là Học viện Hành chính và Quản trị công) đã đào tạo hàng chục nghìn cán bộ, công chức, viên chức đã, đang công tác tại nhiều vị trí trong hệ thống chính trị, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Với những đóng góp đó, Học viện luôn được Đảng và Nhà nước xác định là trung tâm quốc gia hàng đầu về đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.



Năm 2025, Học viện Hành chính và Quản trị công tiếp tục tuyển sinh đào tạo các trình độ đại học, sau đại học với 33 ngành, chuyên ngành. Trong đó, 02 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ; 08 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ; 23 ngành và chuyên ngành đào tạo trình độ đại học.

Học viện kính đề nghị Quý cơ quan hỗ trợ thông báo và quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, cử nhân năm 2025 tại Học viện Hành chính và Quản trị công.

Thông tin chi tiết tuyển sinh năm 2025, kính đề nghị Quý đơn vị scan mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website <https://apag.edu.vn/tuyensinh/>



Thông tin tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025



Thông tin tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025



Thông tin tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy năm 2025

Học viện Hành chính và Quản trị công trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ, quan tâm của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Giám đốc Học viện (để báo cáo),
- Các Phó Giám đốc Học viện (để biết),
- Lưu: VT, QLĐT.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Thanh Cường

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 55-QĐ/HVCTQG ngày 08/01/2025 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính và Quản trị công;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 7973/QĐ-HCQG ngày 10/12/2024 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Hành chính Quốc gia (nay là Học viện Hành chính và Quản trị công);

Căn cứ Kế hoạch số 882-KH/HVHC&QTC ngày 08/5/2025 của Giám đốc Học viện Hành chính và Quản trị công về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025.

Học viện Hành chính và Quản trị công thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025 với 615 chỉ tiêu, dự kiến như sau:

1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Ngành đào tạo	Mã số	Chương trình đào tạo	Chỉ tiêu
1.	Quản lý công	83404 03	Định hướng ứng dụng	280
			Định hướng nghiên cứu	20
2.	Luật hiến pháp và luật hành chính	8380102	Định hướng ứng dụng	100
			Định hướng nghiên cứu	20
3.	Quản trị nhân lực	8340404	Định hướng ứng dụng	40
			Định hướng nghiên cứu	15
4.	Chính sách công	8340402	Định hướng ứng dụng	20
5.	Quản lý kinh tế	8310110		50
6.	Tài chính - Ngân hàng	8340201		20
7.	Quản lý văn hóa	8229042		30
8.	Lưu trữ học	8320303		20

Ghi chú: Chỉ tiêu của từng ngành tuyển sinh có thể được điều chỉnh theo số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển.

2. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Chính quy và vừa làm vừa học, cụ thể:

- Đào tạo định hướng nghiên cứu: Hình thức đào tạo chính quy, học trong giờ hành chính từ thứ Hai đến thứ Bảy;
- Đào tạo định hướng ứng dụng: Hình thức đào tạo vừa làm vừa học, học trong giờ và ngoài giờ hành chính.

2.2. Thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo chính quy: 18 tháng;
- Hình thức đào tạo vừa làm vừa học: 24 tháng.

2.3. Địa điểm đào tạo:

- Trụ sở chính của Học viện Hành chính và Quản trị công;
- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Quảng Nam;
- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Đắk Lắk.

3. Phương thức và kế hoạch tuyển sinh

3.1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển và xét tuyển thẳng

3.2. Kế hoạch tuyển sinh như sau:

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Đến ngày 21/6/2025;
- Xét tuyển: Từ ngày 23/6/2025 đến ngày 25/6/2025;
- Dự kiến nhập học và khai giảng: Tháng 7/2025.

4. Đối tượng và điều kiện đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển (sau đây gọi là thí sinh) phải đáp ứng các điều kiện sau:

4.1. Về văn bằng đại học

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

b) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

4.2. Về điều kiện ngoại ngữ

* Thí sinh là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Thí sinh đáp ứng điều kiện ngoại ngữ khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học do Học viện Hành chính Quốc gia (nay là Học viện Hành chính và Quản trị công) cấp trong thời gian không quá 02 năm (tính đến ngày đăng ký dự tuyển) mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại *Phụ lục 01* của Thông báo này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

Đối với các thí sinh chưa đáp ứng điều kiện ngoại ngữ có thể đăng ký tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào do Học viện Hành chính và Quản trị công tổ chức.

* Thí sinh là người nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

4.3. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thi hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; được cơ quan quản lý nhân sự nội đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

4.4. Về điều kiện sức khỏe: Có đủ sức khỏe để học tập.

5. Tiêu chí xét tuyển

Hội đồng tuyển sinh tổ chức đánh giá hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh theo các tiêu chí sau:

- Hồ sơ tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên);
- Công bố nghiên cứu khoa học (nếu có);
- Kinh nghiệm công tác (nếu có);
- Ưu tiên (nếu có).

Hội đồng tuyển sinh quy định thang điểm cụ thể của từng tiêu chí trên Phiếu đánh giá hồ sơ dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ của thí sinh.

6. Phương thức xét tuyển

6.1. Xét tuyển thẳng

a) Thí sinh tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành phù hợp có cùng tên và cùng 6 chữ số cuối của mã ngành theo Danh mục thống kê ngành đào tạo với ngành đăng

ký dự tuyển trình độ thạc sĩ; đáp ứng các yêu cầu tại Mục 4 của Thông báo này và đạt một trong các điều kiện sau được đăng ký xét tuyển thẳng:

- Tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên trong vòng 10 năm tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển;

- Tốt nghiệp loại khá trở lên trong vòng 05 năm và đáp ứng một trong các điều kiện sau: Đạt giải thưởng trong các cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học từ cấp Học viện/Trường trở lên; là tác giả của tối thiểu 01 ấn phẩm khoa học trong vòng 5 năm được công bố tại các nhà xuất bản, tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN hoặc tích lũy được tối thiểu 03 tín chỉ trong chương trình đào tạo thạc sĩ của Học viện.

b) Thí sinh không trúng tuyển theo diện xét tuyển thẳng được chuyển hồ sơ sang phương thức tuyển sinh khác trong cùng kỳ tuyển sinh (nếu thí sinh có nguyện vọng).

6.2. Xét tuyển thông thường

Thí sinh đáp ứng các yêu cầu tại Mục 4 của Thông báo này.

Thí sinh đăng ký dự tuyển trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu cần đáp ứng một trong các điều kiện về văn bằng đại học như sau:

- Tốt nghiệp đại học ngành phù hợp từ loại khá trở lên;

- Tốt nghiệp đại học ngành phù hợp hạng trung bình hoặc trung bình khá phải đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

- + Có bài báo khoa học liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển đăng trên Tạp chí khoa học có chỉ số ISSN trong nước hoặc nước ngoài;

- + Có báo cáo khoa học liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển đăng trên Kỷ yếu (có phản biện) của hội nghị, hội thảo khoa học trong nước hoặc quốc tế;

- + Có đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển;

- + Có sách tham khảo, chuyên khảo;

- + Có giải thưởng nghiên cứu khoa học từ cấp Học viện/Trường trở lên.

7. Tổ chức học bổ sung kiến thức dự tuyển trình độ thạc sĩ

7.1. Danh mục ngành phù hợp, quy định trường hợp được miễn và trường hợp phải học bổ sung kiến thức chương trình đào tạo đại học do Giám đốc Học viện quyết định và được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Học viện Hành chính và Quản trị công: <https://apag.edu.vn/>

7.2. Thời gian, hình thức học, học phí và lịch học bổ sung kiến thức

- Thời gian: Học ngoài giờ hành chính vào các tối từ Thứ Hai đến Thứ Sáu và các ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật

- Hình thức học: Học theo hình thức trực tuyến; Thi kết thúc học phần tại trụ sở chính Học viện Hành chính và Quản trị công và các Phân hiệu.

- Học phí đối với chương trình bổ sung kiến thức cụ thể như sau:

+ Đối với khối ngành III (ngành Luật hiến pháp và luật hành chính, ngành Tài chính Ngân hàng, ngành Quản trị nhân lực), mức thu học phí: 775.000đ/tín chỉ;

+ Đối với khối ngành VII (ngành Quản lý công, ngành Chính sách công, ngành Quản lý văn hóa, ngành Quản lý kinh tế, ngành Lưu trữ học), mức thu học phí: 827.000đ/tín chỉ

- Lịch dự kiến tổ chức lớp dự kiến: từ ngày 10/5/2025 đến ngày 15/6/2025

TT	Ngành	Thời gian học (dự kiến)	Hạn đăng ký
1.	Quản lý công	10/5/2025-15/6/2025	9/5/2025
2.	Chính sách công	10/5/2025-15/6/2025	9/5/2025
3.	Luật hiến pháp và luật hành chính	21/5/2025-15/6/2025	19/5/2025
4.	Quản lý văn hóa	25/5/2025-15/6/2025	22/5/2025
5.	Quản lý kinh tế	21/5/2025-15/6/2025	19/5/2025
6.	Tài chính - Ngân hàng	31/5/2025-15/6/2025	29/5/2025
7.	Lưu trữ học	31/5/2025-15/6/2025	29/5/2025
8.	Quản trị nhân lực	21/5/2025-15/6/2025	19/5/2025

- Hồ sơ nộp học bổ sung kiến thức: 01 Phiếu đăng ký học bổ sung kiến thức (theo mẫu); 01 bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm đại học (đối với văn bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở nước ngoài cấp cần kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Đối với thí sinh thuộc nhóm 3 các ngành: Quản lý công, Chính sách công, Quản lý văn hóa, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực và Luật hiến pháp và luật hành chính cần nộp thêm các hồ sơ minh chứng về vị trí công tác, thời gian công tác, các kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến ngành đăng ký.

8. Tổ chức ôn thi và thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào cho các thí sinh chưa đáp ứng điều kiện ngoại ngữ:

8.1 Tổ chức ôn thi: Thí sinh có nguyện vọng ôn ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào đăng ký trước ngày 10/5/2025; điện thoại liên hệ: 0912.311.799; 0385.048.910.

- Lịch ôn tập dự kiến: Từ ngày 12/5/2025 đến ngày 16/5/2025;

- Lệ phí: 1.400.000đ/1 thí sinh.

8.2 Tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) đầu vào

- Thời gian dự kiến: Từ ngày 17/5/2025 đến ngày 18/5/2025.

- Lệ phí: 1.600.000đ/thí sinh.

- Hồ sơ đánh giá: Phiếu đăng ký dự thi có dán ảnh 3x4 (theo mẫu); bản sao thẻ căn cước công dân; minh chứng nộp lệ phí. Lệ phí đăng ký nộp theo quy định của Học viện (có thông báo kèm theo).

Thông tin chi tiết xem tại website của Học viện: <https://apag.edu.vn/blog/ke-hoach-to-chuc-ky-thi-danh-gia-nang-luc-tieng-anh-trinh-do-tuong-ung-bac-3-dot-3-nam-2025.htm>.

9. Đối tượng và chính sách ưu tiên:

9.1. Đối tượng ưu tiên: Quy định cụ thể tại *Phụ lục 02* của Thông báo này.

9.2. Chính sách ưu tiên:

- Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng một đối tượng ưu tiên cao nhất;

- Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thuộc nhóm ưu tiên 1 được cộng 15 điểm (thang điểm 100) vào điểm hồ sơ xét tuyển;

- Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thuộc nhóm ưu tiên 2 được cộng 05 điểm (thang điểm 100) vào điểm hồ sơ xét tuyển.

10. Hồ sơ dự tuyển

10.1. Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển theo danh mục sau:

a) Đơn đăng ký dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ (theo mẫu);

b) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);

c) Bản chứng thực hợp pháp các giấy tờ sau:

- Bảng tốt nghiệp đại học; Bảng điểm đại học;

- Văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Mục 4.2 của Thông báo này;

- Chứng chỉ/chứng nhận hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức (nếu có);

- Chứng minh thư/ căn cước công dân;

- Giấy khai sinh;

- Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

d) Bản sao công trình nghiên cứu khoa học;

đ) Xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý nhân sự về kinh nghiệm công tác hoặc bản sao hợp lệ quyết định tuyển dụng/bổ nhiệm (để xác nhận về kinh nghiệm công tác, quản lý);

e) Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa (trong thời hạn 06 tháng);

g) Bốn ảnh 3x4 có ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh mặt sau từng ảnh;

h) 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận (để gửi giấy báo);

i) Minh chứng về hoàn thành lệ phí tuyển sinh đợt 1 năm 2025;

k) Hồ sơ đăng ký học bổ sung kiến thức (nếu có);

l) Hồ sơ đăng ký ôn thi ngoại ngữ (Tiếng Anh) đầu vào (nếu có);

m) Hồ sơ đăng ký thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) đầu vào (nếu có).

Lưu ý: Thí sinh nộp 01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ photo gồm các giấy tờ theo thứ tự từ điểm a) đến điểm d) của Mục 10.1. Học viện chỉ nhận hồ sơ có đầy đủ các giấy tờ trên, hồ sơ đã nộp không được trả lại.

10.2. Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ:

Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đăng ký theo đường link sau <https://tinyurl.com/dangkydutuyenthacsi> đồng thời hoàn thành hồ sơ đăng ký dự theo danh mục quy định (tại mục 10.1) và nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ:

- Tại Thành phố Hà Nội:

+ Phòng 5B, nhà G, Ban Quản lý đào tạo, Học viện Hành chính và Quản trị công, số 77, đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Điện thoại liên hệ: 0912.311.799; 0985.491.285; 0961.880.999;

+ Phòng A312, Ban Quản lý đào tạo, Học viện Hành chính và Quản trị công cơ sở 371, đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm. Thành phố Hà Nội. Điện thoại liên hệ: 0385.048.910; 0961.880.999;

- Tại tỉnh Quảng Nam: Phòng B103, Phòng Quản lý đào tạo và khoa học, Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Quảng Nam, số 749 Trần Hưng Đạo, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam. Điện thoại liên hệ: 0966.463.777, 0328941366;

- Tại tỉnh Đắk Lắk: Phòng 106, Phòng Quản lý đào tạo và bồi dưỡng, Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Đắk Lắk, số 02, đường Trương Quang Tuân, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại liên hệ: (026)2.3896.969; 0914.268.304; 0977.883.347;

- Tại TP. Hồ Chí Minh: Phòng 108 nhà A - Phòng Quản lý đào tạo và Khoa học, Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại TP. Hồ Chí Minh, số 10 đường 3/2, phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại liên hệ: 0903.966.075; 0917.600.377; 0909.616.219; 0932.794.567.

Lưu ý: Thí sinh liên hệ trong giờ hành chính.

11. Lệ phí xét tuyển và học phí

11.1. Lệ phí xét tuyển và xét tuyển thẳng: 200.000 đồng/hồ sơ;

Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo hình thức trực tiếp cùng hồ sơ hoặc theo hình thức chuyển khoản.

Số tài khoản: 0971008689999;

Tên tài khoản: Học viện Hành chính và Quản trị công;

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Nam Hà Nội;

Nội dung chuyển khoản: [Họ và tên]–[Số điện thoại]–Lệ phí tuyển sinh thạc sĩ đợt 1-2025 ngành [Ngành đăng ký dự tuyển]

11.2. Học phí: Theo quy định của Học viện.

Kết quả tuyển sinh, danh sách thí sinh trúng tuyển; kế hoạch khai giảng khóa học và các thông tin có liên quan sẽ được niêm yết trên các bảng tin và cập nhật

trên cổng thông tin tuyển sinh của Học viện Hành chính và Quản trị công:
<https://apag.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c),
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (để b/c),
- Giám đốc Học viện (để b/c),
- Ban Giám đốc Học viện (để biết),
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW (Vụ TCCB),
- Các UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh, TP trực thuộc TW,
- Các Viện Nghiên cứu, Học viện, trường Đại học, Cao đẳng,
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty,
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Học viện,
- Cổng thông tin tuyển sinh Học viện,
- Lưu VT, QLĐT (30 bản).

K/T. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Thanh Cường

PHỤ LỤC 01
VĂN BẰNG CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

*(Kèm theo Thông báo số 892 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025
của Học viện Hành chính và Quản trị công)*

1. Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm tương đương Bậc 3
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT ¹	30 – 45
		TOEFL ITP	450 - 499
		IELTS	4.0 – 5.0
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275 - 399 Đọc: 275 - 384 Nói: 120 - 159 Viết: 120 - 149
		Aptis ESOL	B1
		Pearson English International Certificate (PEIC)	Level 2
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	43 - 58
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300 - 399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe – Institut	Goethe-Zertifikat B1
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4
6	Tiếng Nga	ТРКИ – Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1

¹ Học viện không chấp nhận chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Anh TOEFL iBT theo hình thức thi Home Edition

2. Danh sách các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

1. Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
2. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5. Đại học Thái Nguyên
6. Trường Đại học Cần Thơ
7. Trường Đại học Hà Nội
8. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9. Trường Đại học Vinh
10. Trường Đại học Sài Gòn
11. Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh
12. Trường Đại học Trà Vinh
13. Trường Đại học Văn Lang
14. Trường Đại học Quy Nhơn
15. Trường Đại học Tây Nguyên
16. Học viện An ninh Nhân dân
17. Học viện Báo chí Tuyên truyền
18. Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT)
19. Trường Đại học Thương mại
20. Học viện Khoa học Quân sự
21. Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP. Hồ Chí Minh
22. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
23. Học viện Cảnh sát Nhân dân
24. Đại học Bách Khoa Hà Nội
25. Trường Đại học Nam Cần Thơ
26. Trường Đại học Ngoại thương
27. Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh
28. Trường Đại học Kinh tế quốc dân
29. Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
30. Trường Đại học Lạc Hồng
31. Trường Đại học Đồng Tháp
32. Trường Đại học Duy Tân

33. Trường Đại học Phenikaa
34. Học Viện Ngân hàng
35. Trường Đại học Tài chính – Marketing
36. Trường Đại học Thành Đông

PHỤ LỤC 02

ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

(Kèm theo Thông báo số 892 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Học viện Hành chính và Quản trị công)

1. Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

a) Đối tượng 1: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại các xã khu vực I thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành được áp dụng trong thời gian đăng ký dự tuyển; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ (Thí sinh có minh chứng về điều kiện hưởng ưu tiên theo quy định);

b) Đối tượng 2: Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen (Thí sinh nộp Văn bản xác nhận của tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp);

c) Đối tượng 3: Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh" (Thí sinh nộp Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh);

Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên; (Thí sinh nộp Giấy xác nhận của đơn vị, Quyết định cử đi học);

Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định". Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự tuyển hay ĐKXT (Thí sinh nộp Quyết định xuất ngũ).

d) Đối tượng 4: Thân nhân liệt sĩ (Thí sinh nộp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và Giấy khai sinh);

Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" mà người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng"; Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

(Thí sinh nộp Giấy chứng nhận, Quyết định của UBND cấp tỉnh về hưởng trợ cấp hàng tháng và Giấy khai sinh).

2. Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

a) Đối tượng 5: Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học; Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác; (Thí sinh nộp Quyết định cử đi học, Giấy xác nhận thời gian phục vụ);

Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; (Thí sinh nộp Quyết định bổ nhiệm);

b) Đối tượng 6: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 1 (Thí sinh nộp sổ Hộ khẩu gia đình hợp pháp);

Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%; (Thí sinh nộp Giấy chứng nhận, Quyết định của UBND cấp tỉnh về hưởng trợ cấp hàng tháng và Giấy khai sinh);

c) Đối tượng 7: Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (Thí sinh nộp Giấy xác nhận);

Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (Thí sinh nộp Quyết định, Bằng/Huy hiệu)./

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dán ảnh (4x6)
và đóng dấu giáp lai

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên: Nam, nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

.....

.....

Căn cước công dân số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Khi cần báo tin cho ai, ở đâu? (ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại)

.....

.....

.....

Điện thoại CQ: NR: DD:

Họ và tên (in hoa): Bí danh:

Tên thường gọi:

Sinh ngày tháng năm Tại:

Nguyên quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay (ghi rõ xã, phường, thị trấn):

Dân tộc: Tôn giáo:

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp):

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa: Trình độ ngoại ngữ:

Kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam ngày tháng năm

Nơi kết nạp:

Kết nạp Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ngày tháng năm

Nơi kết nạp:

Tình trạng sức khỏe hiện nay:

Quá trình đào tạo:

Bằng đại học thứ nhất:

Hệ đào tạo: Ngành đào tạo: Năm tốt nghiệp:

Xếp loại tốt nghiệp: Tại trường:

Bằng đại học thứ hai:

Hệ đào tạo: Ngành đào tạo: Năm tốt nghiệp:

Xếp loại tốt nghiệp: Tại trường:

Nghề nghiệp, chức vụ công tác hiện nay:

Đơn vị công tác:

Số năm công tác trong lĩnh vực thuộc ngành/ Chuyên ngành đăng ký dự tuyển:

Thành tích nghiên cứu khoa học:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ tên bố: Năm sinh: Nghề nghiệp:

Trước Cách mạng tháng Tám làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1945 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Họ tên mẹ: Năm sinh: Nghề nghiệp:

Trước Cách mạng tháng Tám làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1945 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ họ tên, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Họ tên vợ hoặc chồng: Năm sinh:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Họ và tên các con, năm sinh, nghề nghiệp:

1)

2)

3)

4)

5)

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ, công việc đảm nhận

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì không đúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của cơ quan hiện đang công tác
hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú**
(nếu là thí sinh tự do)

Ngày tháng năm 202...

Người khai ký tên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ
XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2025 - Học viện Hành chính và Quản trị công

Tên tôi là (viết chữ in hoa): Giới:
Ngày sinh: / / Nơi sinh: Dân tộc:
Hộ khẩu thường trú:
Số CMND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Chức vụ: Cơ quan công tác:
Năm bắt đầu công tác:

1. Quá trình đào tạo:

Bằng đại học thứ nhất:

Cơ sở đào tạo: Hệ đào tạo:
Ngành đào tạo:
Xếp loại: Năm tốt nghiệp:

Bằng đại học thứ hai (nếu có):

Cơ sở đào tạo: Hệ đào tạo:
Ngành đào tạo:
Xếp loại: Năm tốt nghiệp:

2. Ngành đăng ký dự tuyển:

- | | | | |
|-------------------------------------|--------------------------|---------------------|--------------------------|
| - Quản lý công | ☐ | - Chính sách công | ☐ |
| - Tài chính- Ngân hàng | ☐ | - Quản lý kinh tế | ☐ |
| - Luật hiến pháp và luật hành chính | ☐ | - Quản lý văn hóa | ☐ |
| - Lưu trữ học | ☐ | - Quản trị nhân lực | ☐ |

3. Đăng ký xét tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ :

- Định hướng nghiên cứu : ☐ - Định hướng ứng dụng : ☐

4. Thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có) : ☐

5. Học bổ sung kiến thức (nếu có) : ☐

6. Đối tượng ưu tiên (nếu có) : ☐

7. Văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ : Trình độ :

Cơ sở đào tạo cấp :

Ngày cấp :

8. Đăng ký tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào do Học viện tổ chức (nếu chưa có văn bằng, chứng chỉ Ngoại ngữ theo quy định): ☐

9. Địa chỉ liên hệ:

10. Điện thoại : Email :

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục - Đào tạo và quy định của Học viện Hành chính và Quản trị công.

....., ngày tháng ... năm 2025

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

**Đánh giá năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) đầu vào trình độ tương đương bậc 3
theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam**

Họ tên thí sinh (*chữ in hoa*): Nam/Nữ

Ngành đăng ký dự tuyển:

Ngày sinh (ngày/ tháng/ năm): Dân tộc:

Nơi sinh (ghi đúng như giấy khai sinh):

Số Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Email: Điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

.....

Ảnh 3x4 cm, Ảnh chụp không quá 6 tháng trước ngày đăng ký dự thi	Ảnh 3x4 cm, Ảnh chụp không quá 6 tháng trước ngày đăng ký dự thi
---	---

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ THI
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

Số: 888 -TB/HVHC&QTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 55-QĐ/HVCTQG ngày 08/01/2025 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính và Quản trị công;

Căn cứ Quyết định số 1051-QĐ/HVCTQG ngày 20/3/2025 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 3 của Quyết định số 55-QĐ/HVCTQG ngày 08/01/2025 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính và Quản trị công;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 8021/QĐ-HCQG ngày 11/12/2024 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Hành chính Quốc gia (nay là Học viện Hành chính và Quản trị công);

Học viện Hành chính và Quản trị công thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh và ngành đào tạo

1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 85 chỉ tiêu.

1.2. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể:

TT	Ngành đào tạo	Mã số	Chỉ tiêu
1	Quản lý công	9340403	50
2	Luật hiến pháp và luật hành chính	9380102	35

2. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Chính quy

2.2. Thời gian đào tạo: 03 năm (36 tháng) đối với người dự tuyển có bằng thạc sĩ và 04 năm (48 tháng) đối với người dự tuyển có bằng đại học.

2.3. Địa điểm đào tạo: Trụ sở chính của Học viện Hành chính và Quản trị công.

3. Phương thức và kế hoạch tuyển sinh

3.1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

3.2. Kế hoạch tuyển sinh:

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Đến hết ngày 15/6/2025.
- Dự kiến thời gian xét tuyển: Từ ngày 20/6/2025 đến ngày 30/6/2025.
- Dự kiến nhập học và khai giảng: Tháng 7/2025.

4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

4.1. Văn bằng tốt nghiệp đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ (Phụ lục 1,2);

b) Người có bằng tốt nghiệp thạc sĩ theo chương trình định hướng ứng dụng phải học bổ sung kiến thức theo yêu cầu của ngành đào tạo trình độ tiến sĩ trước khi nộp hồ sơ dự tuyển, cụ thể như sau:

- Chương trình: Bao gồm các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành thuộc chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu ngành Quản lý công, ngành Luật hiến pháp và luật hành chính.

- Thời gian: Đăng ký học bổ sung kiến thức trước ngày 30/5/2025.
- Học phí: Theo quy định của Học viện Hành chính và Quản trị công.
- Lịch dự kiến tổ chức lớp: Từ ngày 02/6/2025 đến ngày 15/6/2025.

TT	Ngành	Tên học phần học bổ sung
1	Quản lý công	Hành chính so sánh
		Quản lý chiến lược trong khu vực công
		Tư duy pháp lý trong quản lý công
		Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành

2	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam
		Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành
		Pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương
		Cưỡng chế hành chính

- Hồ sơ đăng ký học bổ sung kiến thức: 01 phiếu đăng ký học bổ sung kiến thức (Phụ lục 4), 01 bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm thạc sĩ.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Theo mục 5.3 trong Thông báo tuyển sinh này.

4.2. Có kinh nghiệm nghiên cứu đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu;

- Có ít nhất 01 bài báo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN trong nước hoặc nước ngoài;

- Có ít nhất 01 báo cáo khoa học liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu đã công bố hoặc đăng trên kỷ yếu (có phản biện) của hội nghị, hội thảo khoa học trong nước hoặc quốc tế, có mã số xuất bản ISBN;

- Có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

4.3. Có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu sau:

- Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

+ Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục 3 của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Đào tạo công bố.

- Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt;

+ Đáp ứng các yêu cầu về năng lực tiếng Anh sau (trừ trường hợp là người bản ngữ):

Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);

Yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai của thí sinh dự tuyển là công dân nước ngoài sẽ được Hội đồng tuyển sinh đánh giá tại bước 2 (Đánh giá trực tiếp qua phỏng vấn) trong quy trình xét tuyển nghiên cứu sinh.

4.4. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa;

4.5. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và không trong thời gian thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thi hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được cơ quan quản lý nhân sự nơi làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận;

4.6. Có 01 thư giới thiệu của nhà khoa học có chức danh khoa học (giáo sư, phó giáo sư) hoặc tiến sĩ khoa học, tiến sĩ. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển (theo mẫu);

4.7. Có xác nhận đủ sức khỏe để học tập.

5. Hồ sơ dự tuyển

5.1. Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- Văn bản đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ;
- Sơ yếu lý lịch và Lý lịch khoa học;
- Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu người dự tuyển là cán bộ, công chức, viên chức);
- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- Bằng tốt nghiệp (hoặc văn bản công nhận tốt nghiệp) trình độ đại học và bảng điểm đại học toàn khóa (02 bản sao hợp lệ);
- Bằng tốt nghiệp (hoặc văn bản công nhận tốt nghiệp) trình độ thạc sĩ và bảng điểm cao học toàn khóa (02 bản sao hợp lệ);
- Bằng tốt nghiệp/ chứng chỉ ngoại ngữ (02 bản sao hợp lệ);
- Chứng nhận bổ sung kiến thức (đối với ứng viên có bằng thạc sĩ theo chương trình đào tạo ứng dụng);
- Thư giới thiệu;

- Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu;

- Dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

(Bằng đại học, bằng thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, bằng thạc sĩ liên kết nước ngoài phải có bản dịch công chứng và kết quả thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5.2. Số lượng hồ sơ

- Hồ sơ gốc: 01 bộ (gồm các văn bản theo danh mục tại mục 5.1);

- Hồ sơ photo: 15 bộ (gồm minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu theo quy định tại mục 4.2 của thông báo này và đề cương nghiên cứu).

5.3. Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

- Người dự tuyển hoàn thành hồ sơ theo mẫu, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ: *TS. Hà Thị Thu Hương – Ban Quản lý đào tạo, ĐT: 0812986986 (Phòng 5B nhà G, Học viện Hành chính và Quản trị công, số 77 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội).*

Học viện chỉ nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, không trả lại hồ sơ sau khi nhận. Sau khi thẩm tra hồ sơ, Học viện sẽ gửi giấy báo triệu tập xét tuyển tới những người đủ điều kiện.

6. Quy trình xét tuyển

Quy trình xét tuyển nghiên cứu sinh được thực hiện theo ba bước:

Bước 1: Đánh giá hồ sơ

Các thành viên Ban Xét tuyển đánh giá, phân loại hồ sơ dự tuyển dựa vào các tiêu chí: kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; bài báo khoa học và thành tích nghiên cứu khoa học; kinh nghiệm nghiên cứu liên quan đến ngành dự tuyển; kinh nghiệm công tác liên quan đến hướng nghiên cứu dự kiến; thâm niên công tác; chất lượng dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

Bước 2: Đánh giá trực tiếp qua phỏng vấn

- Người dự tuyển trình bày trước các thành viên Ban Xét tuyển về vấn đề dự định nghiên cứu và kế hoạch thực hiện.

- Các thành viên Ban Xét tuyển phỏng vấn để đánh giá người dự tuyển về các mặt: năng lực tư duy, sự rõ ràng về ý tưởng nghiên cứu, tính khả thi trong kế hoạch học tập và nghiên cứu, các mong đợi đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.

- Các thành viên Ban Xét tuyển đánh giá thí sinh dự tuyển bằng phiếu đánh giá thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ.

Bước 3: Tổng hợp và thông báo kết quả xét tuyển.

7. Lệ phí xét tuyển và học phí

7.1. Lệ phí xét tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ.

Người dự tuyển nộp lệ phí xét tuyển theo hình thức chuyển khoản:

Số tài khoản: 0971008689999;

Tên tài khoản: Học viện Hành chính và Quản trị công;

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Nam Hà Nội;

Nội dung chuyển khoản: [Họ và tên]-[Số điện thoại]-[Ngành đăng ký dự tuyển]

Lệ phí dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025 hoặc học phí BSKT.

7.2. Học phí: Theo quy định của Học viện Hành chính và Quản trị công.

8. Tư vấn tuyển sinh

Trong quá trình làm hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, người dự tuyển liên hệ với bộ phận tư vấn tuyển sinh để được giải đáp mọi thắc mắc: TS. Bùi Kim Chi – ĐT: 0934729888, TS. Lê Như Phong – ĐT: 0904129263, TS. Hà Thị Thu Hương – ĐT: 0812986986.

Các thông tin về tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Học viện (<https://apag.edu.vn>).

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c),
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (để b/c),
- Ban Giám đốc Học viện,
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW (Vụ TCCB),
- Các UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Các Viện nghiên cứu, Học viện, trường Đại học, Cao đẳng,
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty,
- Các Phân hiệu, đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện,
- Cổng thông tin điện tử của Học viện,
- Lưu: VT, QLĐT (15 bản).

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Thanh Cường

Phụ lục 1:

**DANH MỤC NGÀNH ĐƯỢC DỰ TUYỂN
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG**

*(Kèm theo Thông báo số 888 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025
của Học viện Hành chính và Quản trị công)*

1. Nhóm 1: Danh mục ngành phù hợp

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
1	7340403	Quản lý công	Đối với Đại học
2	8340403	Quản lý công	Đối với Thạc sĩ
3	60 348201	Quản lý Hành chính công	Đối với Thạc sĩ
4		Hành chính công	Đối với Thạc sĩ có bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp

**2. Nhóm 2: Các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và hành vi, kinh doanh
và quản lý, pháp luật**

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
	831	Khoa học xã hội và hành vi	
	83101	Kinh tế học	
1	8310101	Kinh tế học	
2	8310102	Kinh tế chính trị	
3	8310104	Kinh tế đầu tư	
4	8310105	Kinh tế phát triển	
5	8310106	Kinh tế quốc tế	
6	8310107	Thống kê kinh tế	
7	8310108	Toán kinh tế	
8	8310110	Quản lý kinh tế	
	83102	Khoa học chính trị	
9	8310201	Chính trị học	
10	8310202	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	
11	8310204	Hồ Chí Minh học	
12	8310206	Quan hệ quốc tế	
	83103	Xã hội học và nhân học	
13	8310301	Xã hội học	
14	8310302	Nhân học	
15	8310310	Dân tộc học	

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
16	8310313	Phát triển bền vững	
17	8310315	Phát triển con người	
18	8310317	Quyền con người	
	83104	Tâm lý học	
19	8310401	Tâm lý học	
20	8310402	Tâm lý học lâm sàng	Có hiệu lực áp dụng từ ngày 22/7/2022
	83105	Địa lý học	
21	8310501	Địa lý học	
	83106	Khu vực học	
22	8310601	Quốc tế học	
23	8310602	Châu Á học	
24	8310608	Đông phương học	
25	8310612	Trung Quốc học	
26	8310613	Nhật Bản học	
27	8310620	Đông Nam Á học	
28	8310630	Việt Nam học	
	834	Kinh doanh và quản lý	
	83401	Kinh doanh	
29	8340101	Quản trị kinh doanh	
30	8340121	Kinh doanh thương mại	
	83402	Tài chính - Ngân hàng Bảo hiểm	
31	8340201	Tài chính - Ngân hàng	
32	8340204	Bảo hiểm	
	83403	Kế toán - Kiểm toán	
33	8340301	Kế toán	
	83404	Quản trị - Quản lý	
34	8340401	Khoa học quản lý	
35	8340402	Chính sách công	
36	8340404	Quản trị nhân lực	
37	8340405	Hệ thống thông tin quản lý	
38	8340406	Quản trị văn phòng	
39	8340412	Quản lý khoa học và công nghệ	
40	8340417	Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
	838	Pháp luật	

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
41	8380101	Luật	Có hiệu lực áp dụng từ ngày 22/7/2022
42	8380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	
43	8380103	Luật dân sự và tố tụng dân sự	
44	8380104	Luật hình sự và tố tụng hình sự	
45	8380105	Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm	
46	8380106	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	
47	8380107	Luật kinh tế	
48	8380108	Luật quốc tế	

3. Nhóm 3: Các ngành quản lý, quản trị lĩnh vực

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
1	8140114	Quản lý giáo dục	
2	8229042	Quản lý văn hóa	
3	8480204	Quản lý công nghệ thông tin	
4	8480205	Quản lý Hệ thống thông tin	
5	8510601	Quản lý công nghiệp	
6	8510602	Quản lý năng lượng	
7	8510605	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	
8	8580106	Quản lý đô thị và công trình	
9	8580302	Quản lý xây dựng	
10	8620211	Quản lý tài nguyên rừng	
11	8620305	Quản lý thủy sản	
12	8720412	Tổ chức quản lý dược	
13	8720801	Quản lý Y tế	
14	8720802	Quản lý bệnh viện	
15	8810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
16	8810301	Quản lý thể dục thể thao	
17	8840103	Tổ chức và quản lý vận tải	
18	8850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	
19	8850103	Quản lý đất đai	
20	8850104	Quản lý biển đảo và đới bờ	
21	8860109	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	
22	8860110	Quản lý trật tự an toàn giao thông	
23	8860216	Quản lý biên giới và cửa khẩu	

4. Nhóm 4: Trường hợp đặc biệt

Đối với trường hợp Thí sinh có bằng thạc sĩ không thuộc các nhóm trên, Giám đốc Học viện sẽ xem xét, quyết định nếu người dự tuyển đáp ứng các yêu cầu sau:

(1) Ngoài kinh nghiệm nghiên cứu theo quy định tại Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Quyết định số 8021 /QĐ-HCQG ngày 11 /12 /2024 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, còn cần có ít nhất 01 bài báo khoa học có nội dung liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu đăng trên tạp chí được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước chấm điểm từ 0,5 trở lên trong thời gian 36 tháng tính đến ngày đăng kí dự tuyển;

(2) Được Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Học viện đồng ý.

Phụ lục 2:
DANH MỤC NGÀNH ĐƯỢC DỰ TUYỂN
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NGÀNH LUẬT HIẾN PHÁP VÀ
LUẬT HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Thông báo số 888 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025
của Học viện Hành chính và Quản trị công)

1. Nhóm 1

TT	Mã số	Tên ngành	Ghi chú
1	8380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	Đối với thạc sĩ
2	7380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	Đối với đại học

2. Nhóm 2

TT	Mã số	Tên ngành
1	8380101	Luật
2	8380103	Luật dân sự và tổ tụng dân sự
3	8380104	Luật hình sự và tổ tụng hình sự
4	8380105	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm
5	8380106	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
6	8380107	Luật kinh tế
7	8380108	Luật quốc tế
8	8340402	Chính sách công
9	8340403	Quản lý công
10	8340404	Quản trị nhân lực
11	8310201	Chính trị học
12	8310202	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước
13	8310206	Quan hệ quốc tế
14	8310317	Quyền con người
15	8850101	Quản lý tài nguyên và môi trường
16	8850103	Quản lý đất đai
17	8860104	Điều tra hình sự
18	8860109	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự
19	8860110	Quản lý trật tự an toàn giao thông
20	8860111	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp
21	8860117	Tình báo an ninh
22	8860118	An ninh phi truyền thống

3. Nhóm 3: Trường hợp đặc biệt

Đối với trường hợp có bằng thạc sĩ không thuộc các ngành trong danh mục nhóm 1 và nhóm 2 nêu trên, Giám đốc Học viện sẽ xem xét, quyết định nếu người dự tuyển đáp ứng các yêu cầu sau:

(1) Ngoài kinh nghiệm nghiên cứu theo quy định tại Điều 5 Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Quyết định số 590/QĐ-HCQG ngày 28/3/2022 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, còn cần có ít nhất 01 bài báo khoa học có nội dung liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu đăng trên tạp chí được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước chấm điểm từ 0,5 trở lên trong thời gian 36 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

(2) Được Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Học viện đồng ý.

Phụ lục 3:

VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

(Kèm theo Thông báo số 888 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Học viện Hành chính và Quản trị công)

1. Bảng tham chiếu mức điểm tối thiểu chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT*	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
		Aptis ESOL International Certificate (Aptis ESOL)	B2 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

** Không chấp nhận chứng chỉ TOEFL iBT Home Edition*

2. Danh sách các cơ sở cấp chứng chỉ VSTEP theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

TT	Tên đơn vị	TT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	19	Trường Đại học Thương mại
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	20	Học viện Khoa học Quân sự
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	21	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP. Hồ Chí Minh
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	22	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
5	Đại học Thái Nguyên	23	Học viện Cảnh sát Nhân dân
6	Trường Đại học Cần Thơ	24	Đại học Bách Khoa Hà Nội
7	Trường Đại học Hà Nội	25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	26	Trường Đại học Ngoại thương
9	Trường Đại học Vinh	27	Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh
10	Trường Đại học Sài Gòn	28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
11	Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	29	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
12	Trường Đại học Trà Vinh	30	Trường Đại học Lạc Hồng
13	Trường Đại học Văn Lang	31	Trường Đại học Đồng Tháp
14	Trường Đại học Quy Nhơn	32	Trường Đại học Duy Tân
15	Trường Đại học Tây Nguyên	33	Trường Đại học Phenikaa
16	Học viện An ninh Nhân dân	34	Học Viện Ngân hàng
17	Học viện Báo chí Tuyên truyền	35	Trường Đại học Tài chính – Marketing
18	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT)	36	Trường Đại học Thành Đông

Phụ lục 4:

MẪU HỒ SƠ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

*(Kèm theo Thông báo số 888 -TB/HVHC&QTC ngày 08 tháng 5 năm 2025
của Học viện Hành chính và Quản trị công)*

1. Văn bản đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ (Mẫu 1.1 Phụ lục 4);
2. Sơ yếu lý lịch và Lý lịch khoa học (Mẫu 1.2 Phụ lục 4);
3. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu người dự tuyển là cán bộ, công chức, viên chức) (Mẫu 1.3 Phụ lục 4);
4. Thư giới thiệu (Mẫu 1.4 Phụ lục 4);
5. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu: Bản sao các bài viết gồm trang bìa tạp chí/kỷ yếu hội thảo có chỉ số ISBN, mục lục và toàn văn bài viết; các đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu cùng các minh chứng (quyết định giao đề tài, quyết định nghiệm thu đề tài),... (Mẫu 1.5 Phụ lục 4); nếu người dự tuyển đồng tác giả bài viết khoa học phải có văn bản đồng ý sử dụng công trình nghiên cứu của người đứng cùng tên (Mẫu 1.5 Phụ lục 4);
6. Văn bản đồng ý cho đồng tác giả sử dụng công trình nghiên cứu khoa học (Mẫu 1.6 Phụ lục 4);
7. Dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (Mẫu 1.7 Phụ lục 4);
8. Phiếu đăng ký học bổ sung kiến thức để dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025 (đối với người dự tuyển có bằng thạc sĩ định hướng ứng dụng) (Mẫu 1.8 Phụ lục 4).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÍ
DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025

Học viện Hành chính và Quản trị công

Họ và tên (*viết chữ in hoa*):..... Giới tính:

Ngày sinh:.....Nơi sinh:..... Dân tộc:.....

Số CCCD:

Cơ quan công tác:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Email:

Tôi đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Hành chính và
Quản trị công:

Ngành:

Mã số:

Đợt năm 20.....

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH VÀ LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ)

ảnh 4x6

I. Sơ yếu lý lịch:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Quê quán: Dân tộc:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

E-mail:

II. Quá trình đào tạo:

1. Đại học:

- Hệ đào tạo:; Trường đào tạo:

.....; Ngành học:

Bằng tốt nghiệp đạt loại:

2. Thạc sĩ:

- Chương trình đào tạo (*định hướng nghiên cứu hay định hướng ứng dụng*):

- Trường:

- Ngành:

- Tên đề tài luận văn/đề án:

- Người hướng dẫn:

- Năm tốt nghiệp:

3. Trình độ ngoại ngữ (Biết ngoại ngữ gì, mức độ nào):

Văn bằng:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

Chứng chỉ:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

III. Quá trình công tác chuyên môn kể từ khi tốt nghiệp đại học:

Thời gian	Nơi công tác	Công việc/chức vụ

IV. Các công trình khoa học đã công bố:

STT	Tên công trình	Nơi công bố	Năm công bố

Tôi xin cam đoan:

1. Các thông tin trên là đúng sự thật.
2. Hiện tại tôi không có tiền án, tiền sự và không vi phạm pháp luật.
3. Tôi xin chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của văn bằng, chứng chỉ, các công trình khoa học mà tôi sử dụng trong hồ sơ đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Hành chính và Quản trị công.

....., ngày..... tháng năm

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÔNG VĂN GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ
TIẾN SĨ TẠI HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG**

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025
Học viện Hành chính và Quản trị công

Căn cứ Thông báo số:.....-TB/HVHC&QTC ngày ... tháng ... năm
của Học viện Hành chính và Quản trị công về việc tuyển sinh đào tạo trình độ
tiến sĩ đợt 1 năm 2025.

Cơ quan:.....

Giới thiệu đồng chí:.....

Sinh ngày:.....

Chuyên môn công tác: Chức vụ:

Đến Học viện Hành chính và Quản trị công để đăng ký dự tuyển đào tạo
trình độ tiến sĩ, ngành và tham gia xét tuyển. Nếu
trúng tuyển, cơ quan chúng tôi sẽ bố trí thời gian và tạo điều kiện thuận lợi cho
đồng chí:..... hoàn thành tốt khóa học theo Quy chế
đào tạo trình độ tiến sĩ và các quy định của Giám đốc Học viện Hành chính và
Quản trị công.

Kính đề nghị Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện
Hành chính và Quản trị công xem xét, giải quyết cho đồng chí
..... được tham gia xét tuyển.

Xin trân trọng cảm ơn!

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THƯ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
TẠI HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025

Học viện Hành chính và Quản trị công

Họ và tên người giới thiệu:.....

Cơ quan công tác:

Chức vụ:.....

Điện thoại DD:.....

Email:.....

Học hàm:..... Ngành:..... Năm phong:.....

Học vị:..... Ngành:..... Thời gian được cấp bằng:

Giới thiệu người dự tuyển là (*ghi rõ họ và tên*):

Căn cứ điều kiện đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Hành chính và Quản trị công, tôi có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

1. Về phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp
2. Về năng lực hoạt động chuyên môn
3. Về phương pháp làm việc
4. Về khả năng nghiên cứu
5. Về khả năng làm việc theo nhóm
6. Những điểm mạnh và yếu của người dự tuyển
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn
8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

Tôi xin cam đoan những nhận xét, đánh giá trên đây là chính xác, khách quan và đúng sự thật. Kính đề nghị Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 của Học viện Hành chính và Quản trị công quan tâm xem xét, đánh giá và quyết định./.

....., ngày tháng năm 2025

Xác nhận của cơ quan

(nếu người giới thiệu không thuộc

Học viện Hành chính và Quản trị công)

Người giới thiệu

(ký và ghi rõ họ tên)

HỌ VÀ TÊN

**DANH MỤC
MINH CHỨNG KINH NGHIỆM NGHIÊN CỨU**

TT	Nội dung	Nơi công bố	Năm công bố	Ghi chú
1				
2				
3				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**VĂN BẢN ĐỒNG Ý CHO ĐỒNG TÁC GIẢ
SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH KHOA HỌC**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025

Học viện Hành chính và Quản trị công

Tôi là: *(ghi rõ họ và tên)*

Cơ quan công tác:

Tôi là đồng tác giả với anh/chị *(ghi rõ họ và tên)*, công tác tại:

.....
trong các công trình khoa học sau đây:

TT	Tên bài báo/công trình	Tác giả	Tạp chí	Số, năm
1				
2				

Tôi hoàn toàn đồng ý cho anh/chị được sử dụng các công trình khoa học trên trong hồ sơ dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025 tại Học viện Hành chính và Quản trị công.

Xác nhận của cơ quan

Đồng tác giả

(ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN VIẾT ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

1. Yêu cầu chung

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Hành chính và Quản trị công cần nghiên cứu kỹ những yêu cầu đối với đề cương nghiên cứu và các tiêu chí đánh giá của Ban Xét tuyển (*trong Thông báo tuyển sinh*).

Đề cương nghiên cứu cần thể hiện rõ tính trí tuệ, niềm say mê, tính nghiêm túc, khả năng nghiên cứu và tư duy khoa học của người dự tuyển; thể hiện rõ tính mới, tính khả thi, giá trị lý luận và thực tiễn của đề tài dự định nghiên cứu; có cấu trúc rõ ràng; thể hiện bằng văn phong khoa học; trình bày theo mẫu.

2. Hình thức trình bày

- Đóng bìa mềm (*không đóng thêm lớp bóng kính*);
- Trang phụ bìa;
- Bài viết in trên giấy A4, độ dài từ 5 đến 10 trang (*không kể phụ lục và tài liệu tham khảo*);
- Đề mục nhỏ nhất đến 04 chữ số, (VD: 1.2.2.3.);
- Chữ Times New Roman, cỡ 14, dẫn dòng 1,5 lines; mật độ chữ bình thường;
- Lề trên 2cm; lề dưới 2cm; lề trái 3,5cm; lề phải: 2cm;
- Số trang đánh ở giữa, bên trên;
- Sắp xếp Danh mục tài liệu tham khảo theo hướng dẫn.

3. Nội dung

A. TỰ LUẬN VỀ NGUYỆN VỌNG VÀ KHẢ NĂNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

Trong phần này, người dự tuyển trình bày nguyện vọng của bản thân khi đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh tại Học viện và chứng minh khả năng nghiên cứu khoa học của bản thân. Có thể triển khai phần này theo cấu trúc sau:

1. Lý do đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ
2. Lý do lựa chọn Học viện Hành chính và Quản trị công làm nơi học nghiên cứu sinh
3. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh

4. Chứng minh khả năng hoàn thành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ và thực hiện đề tài luận án

a) Kiến thức nền tảng được trang bị ở bậc học Đại học, Cao học và các khóa đào tạo, bồi dưỡng khác

b) Kinh nghiệm về công tác chuyên môn, về nghiên cứu khoa học, về hoạt động thực tiễn và hoạt động xã hội liên quan đến ngành dự tuyển và đề tài dự định nghiên cứu

c) Dự kiến kế hoạch thực hiện khóa học nghiên cứu sinh

d) Dự kiến về công việc và hướng nghiên cứu tiếp theo sau khi hoàn thành khóa học

B. ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu (trình bày giá trị lý luận và thực tiễn của đề tài, lĩnh vực nghiên cứu; khẳng định tính cấp thiết của đề tài)

2. Tính thời sự, tính sáng tạo và sự không trùng lặp với các công trình đã công bố

- Liệt kê các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài, lĩnh vực nghiên cứu;

- Đánh giá tổng quan kết quả nghiên cứu của các công trình đã công bố;

- Nêu những vấn đề liên quan đến đề tài dự định nghiên cứu mà các công trình liên quan còn để ngỏ, cần tiếp tục nghiên cứu. Từ đó, lập luận để khẳng định đề tài dự định nghiên cứu có tính thời sự, sáng tạo, không trùng lặp với các công trình đã công bố.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

6. Dự định về những đóng góp mới của đề tài, lĩnh vực nghiên cứu

PHẦN NỘI DUNG

Chương 1:

1.1. ...

1.1.1. ...

1.1.1.1. ... (tiểu mục nhỏ nhất gồm 4 chữ số)

1.2.

Chương 2: ...

2.1.

Chương 3: ...

3.1.

PHẦN KẾT LUẬN

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Người dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trang bìa (theo mẫu)

5. Hướng dẫn xếp Danh mục tài liệu tham khảo

1. Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

2. Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ của từng nước:

- Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.
- Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ (ví dụ, Nguyễn Văn A chứ không phải A (Nguyễn Văn)).
- Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm, ví dụ: Tác giả là: Bộ Nội vụ xếp theo vần B, Học viện Hành chính xếp theo vần H.

Tài liệu của nhiều tác giả xếp theo họ/ tên của tác giả đầu tiên. Ví dụ: Nguyễn Phú Trọng, Trần Xuân Sầm (2001) ... xếp theo vần T;

- Tài liệu của nhiều tác giả, có chủ biên thì xếp theo tên chủ biên. Ví dụ: Mai Ngọc Chừ (chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đỗ Việt Hùng, Bùi Minh Toán (2007) ... , xếp theo vần C.

- Tài liệu của nhiều tác giả, không có chủ biên thì xếp theo tên tác giả đầu tiên. Ví dụ: Mai Ngọc Chừ, Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đỗ Việt Hùng, Bùi Minh Toán (2007) ... , xếp theo vần C.

- Các tài liệu của cùng một tác giả xếp theo thứ tự năm công bố

3. Tài liệu tham khảo là **sách, luận văn, báo cáo** phải ghi đủ các thông tin:

- tên tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách)

- (năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

- *tên sách, luận văn, báo cáo*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

- nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)

- nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)

Ví dụ: Lê Thế Tiệm (1997), *Tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật về trật tự an toàn xã hội trong hoạt động của lực lượng cảnh sát nhân dân ở nước ta hiện nay*, Luận văn Tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

4. Tài liệu tham khảo là **báo cáo, tin trong tạp chí, bài trong một cuốn sách...** ghi đầy đủ các thông tin sau:

- tên tác giả (không có dấu ngăn cách)

- (năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

- “tên bài báo”, (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

- *tên tạp chí hoặc tên sách*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

- tập (không có dấu ngăn cách)

- (số), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

- các số trang. (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc)

(Ví dụ: Bộ Nội vụ (2004), *Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án điều tra thực trạng cán bộ chuyên trách cơ sở*, Hà Nội).

Cần chú ý những chi tiết về trình bày nêu trên. Nếu tài liệu dài hơn một dòng thì nên trình bày sao cho từ dòng thứ hai lùi vào so với dòng thứ nhất 1 cm để phân tài liệu tham khảo được rõ ràng và dễ theo dõi.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH .

(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16-18)

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16-18)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN

ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH:

MÃ SỐ:

HÀ NỘI – 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ

Học bổ sung kiến thức để dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025

Kính gửi: Ban Quản lý đào tạo - Học viện Hành chính và Quản trị công

Tên tôi là (*viết chữ in hoa*):Giới:.....

Ngày sinh:/...../..... Nơi sinh:.....Dân tộc:

Hộ khẩu thường trú:.....

Quê quán :.....

Chức vụ:..... Cơ quan công tác:

1. Văn bằng:

Cơ sở đào tạo:.....Hệ đào tạo:

Ngành đào tạo:.....

Định hướng:

Xếp loại: Năm tốt nghiệp:.....

2. Ngành đăng ký học bổ sung kiến thức:

3. Địa chỉ liên hệ:

.....

Điện thoại:

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ quy định của Học viện Hành chính và Quản trị công./.

....., ngày thángnăm 2025

Người làm đơn

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Ảnh 3x4	Ảnh 3x4
---------	---------